

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN CHÂU THÀNH Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH HẬU GIANG**

Số: 57/2024/QĐCNTT

C, ngày 26 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận của Nguyễn Việt T và bà Bùi Thị T1.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện ngày 29/5/2024 của bà Nguyễn Việt T.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 7 năm 2024 về sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1/ Bà Nguyễn Việt T, sinh năm 1950

Địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

2/ Bà Bùi Thị T1, sinh năm 1977

Địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái với đạo đức xã hội và có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 7 năm 2024 cụ thể như sau:

Bà Bùi Thị T1 thông nhất trả cho bà Nguyễn Việt T số tiền 144.720.000 đồng (Một trăm bốn mươi bốn triệu bảy trăm hai mươi ngàn đồng) tiền nợ hụi.

Bà Bùi Thị T1 không phải chịu lãi trong thời gian chậm trả.

2. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H. Châu Thành;
- CCTHADS H. Châu Thành;
- Dương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Dương Hoài Ân